

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 103/2019/HS-ST
Ngày 26-11-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Mum.

Ông Cao Hoài Hiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Hữu Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại Trung Tâm Văn Hóa Thể Thao - Học Tập Cộng Đồng thuộc thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Tàn N sinh ngày 31-01-1994, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn B và bà Trần Thị G; vợ và con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ ngày 01-11-2019, tạm giam ngày 04-11-2019; có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp Z, xã M, huyện K, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ đầu tháng 5 năm 2019, N thường xuyên mua ma túy của người đàn ông tên “Đen” (không rõ địa chỉ) đem về phân chia thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán cho người khác để hưởng tiền chênh lệch. Vào khoảng 02 giờ ngày 01-11-2019, Nguyễn Ngọc A điện thoại cho N hỏi mua ma túy với số tiền

200.000 đồng thì N đồng ý và hẹn giao nhận chất ma túy tại khu vực ấp Phước Hậu, xã Gia Bình, sau khi bán chất ma túy cho A xong thì N về nhà. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, A tiếp tục điện thoại cho N hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì N đồng ý và hẹn đến ngã 3 vừa kiềng “Tư Việt” thuộc khu phố Lộc Thành, thị trấn Trảng Bàng để giao nhận chất ma túy. Khi N đang bán 01 bịch chất ma túy cho A thì bị bắt quả tang thu giữ của Võ Tấn N 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong bằng bì thư có (ký hiệu M2), 530.000 đồng cùng các vật chứng khác, thu giữ của Nguyễn Ngọc A 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong bằng bì thư có (ký hiệu M1).

Ngoài ra, vào các ngày 26-10-2019 và ngày 30-10-2019, N còn bán trái phép chất ma túy cho A được 02 lần, mỗi lần bán 01 bịch với giá 300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1635/KL-KTHS ngày 02-11-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, thể hiện:

- Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0249 gam.

- Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0564 gam.

Qua xác minh, Võ Tấn N không có tài sản.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Tấn N và Nguyễn Ngọc A, Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng người đàn ông tên “Đen” mà N khai có bán chất ma túy cho N, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 109/CT-VKSTrB, ngày 12-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Võ Tấn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Võ Tấn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Tấn N mức án từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Từ ngày 26-10-2019 đến ngày 01-11-2019, Võ Tần N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc A được 04 lần. Khi bị bắt quả tang, thu giữ 02 bịch chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,0813 gam; trong đó, phần N bán cho A được 0,0249 gam Methamphetamine.

Hành vi của Võ Tần N là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên Võ Tần N phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “phạm tội 2 lần trở lên”.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Trước khi phạm tội bị cáo đã ý thức được rằng ma túy là chất kích thích có hại cho sức khỏe con người, khi sử dụng sẽ gây nghiện và làm suy thoái giống nòi. Từ việc sử dụng ma túy con người có thể thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác làm tổn hại cho đời sống xã hội. Tuy nhiên, xuất phát từ tính siêu lợi nhuận của việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật nhằm mục đích tư lợi cho cá nhân đồng thời gieo rắc tệ nạn cho xã hội, gây khó khăn cho công tác phòng chống ma túy của Nhà nước. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nghĩ nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét mức đề nghị xử phạt hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp. Khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tự khai nhận ra các hành vi phạm tội trước đó, thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam 530.000 (Năm trăm ba mươi nghìn) đồng;

- 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen số IMEI 1: 358549080018389/01, số IMEI 2: 358549080018397/01, bên trong có sim số 0377042902 và sim số 0333430388 (đã qua sử dụng).

Đây là số tiền và phương tiện của bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy có giá trị nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) nắp nhựa màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh dạng phễu và 01 đoạn ống hút màu trắng-xanh;

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam, có một đầu bịt kín, một đầu nhọn, bên trong rỗng;

- 01 (một) cái bật lửa màu xanh đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;

- 01 (một) cái bật lửa màu xanh;

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng, một đầu bịt kín, một đầu nhọn hờ;

- 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút màu cam-trắng, và một ống thủy tinh dạng phễu (bị vỡ một phần).

Đây là những dụng cụ sử dụng vào việc mua bán và sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Tất cả các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng đang quản lý.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Võ Tàn N 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-11-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Tiền Việt Nam 530.000 (Năm trăm ba mươi nghìn) đồng;

- 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen số IMEI 1: 358549080018389/01, số IMEI 2: 358549080018397/01, bên trong có sim số 0377042902 và sim số 0333430388 (đã qua sử dụng)..

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) nắp nhựa màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh dạng phễu và 01 đoạn ống hút màu trắng-xanh;

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc cam, có một đầu bịt kín, một đầu nhọn, bên trong rỗng;

- 01 (một) cái bật lửa màu xanh đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;

- 01 (một) cái bật lửa màu xanh;

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh-trắng, một đầu bịt kín, một đầu nhọn hở;

- 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút màu cam-trắng, và một ống thủy tinh dạng phễu (bị vỡ một phần).

Tất cả các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng đang quản lý.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Bị cáo Võ Tàn N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đạt